

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÙ YÊN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HS - ST  
Ngày 10 - 6 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* ông Lê Lương Anh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. bà Lý Thị Dung.

2. ông Lê Ngọc Sơn.

*- Thư ký phiên tòa:* bà Lê Khánh Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:* ông Hà Văn Nhẫn – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2020/TLST – HS, ngày 07 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST – HS, ngày 28 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

**- Nguyễn Bá T** (tên gọi khác: không), sinh ngày 12 tháng 3 năm 1997 tại huyện Ba V, Thành phố Hà Nội; Nơi ĐKNKTT: thôn Chu Q, xã Chu M, huyện Ba V, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam. Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Nguyễn Bá H, sinh năm 1975 và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1976, bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2020 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 09/3/2020, tổ công tác Công an huyện Phù Yên làm nhiệm vụ kiểm tra hành chính tại phòng trọ do Nguyễn Bá T thuê của bà Đỗ

Thị Lan H, tại tiểu khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, qua kiểm tra đã phát hiện và thu giữ được tại phòng trọ của T có một gói ni lon màu trắng bên trong có chứa chất nghi ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (Một) túi ni lon màu trắng bên trong có 03 viên nén màu hồng và 01 (Một) túi ni lon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám bên trong có lắp một sim điện thoại Viettel số 0384.129.999, máy đã cũ qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Bá T;

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù Yên đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định vật chứng, kết quả:

- Bỏ lớp ni lon màu trắng lấy 03 viên nén màu hồng cân tịnh được khối lượng là 1,04 gam, lấy toàn bộ khối khối lượng 1,04 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T;

- Bỏ lớp ni lon màu trắng lấy toàn bộ các hạt tinh thể dạng đá màu trắng cân tịnh được khối lượng là 0,57 gam, lấy toàn bộ khối khối lượng 0,57 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1;

Cùng ngày, cơ quan điều tra công an huyện Phù Yên ra quyết định trưng cầu giám định số 54/QĐ – ĐCSKT-MT-MTr để giám định chất ma túy với nội dung: “Mẫu giám định có phải là ma túy không? Loại ma túy gì? Tổng khối lượng vật chứng thu giữ? Khối lượng của mẫu giám định?”.

Tại kết luận giám định số 469, ngày 12/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“ - Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy; Loại MDMA; Khối lượng của mẫu gửi giám định 1,04 gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy; Loại Ketamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,57 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,04 gam, loại MDMA và 0,57 gam, loại Ketamine”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Bá T khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 03 giờ sáng ngày 08/3/2020 bị cáo T đi xe khách từ thị trấn Phù Yên, tỉnh Sơn La đến cầu Trung H thuộc địa phận giáp ranh giữa hai xã Dân Q, huyện Tam N, tỉnh Phú Thọ và xã Thái H, huyện Ba V, Thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng, đến khoảng 08 giờ cùng ngày bị cáo xuống xe và lấy điện thoại gọi cho Bùi Anh A, cư trú tại khu Y, xã Hương N, huyện Tam N, tỉnh Phú Thọ và bảo “bán cho viên kẹo và 1 triệu đồng tiền ke, T đang chờ ở cầu Trung H, mặc áo đen, đứng một mình trên cầu”. A nói “ngồi đợi một tý”. Khoảng 15 phút sau có một người đàn ông đi xe máy ra gặp bị cáo tại cầu Trung

H (bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ người đàn ông này), người đàn ông đó nói “đưa tiền đây”, bị cáo đưa cho người đàn ông này 1.600.000,đ, sau khi cầm tiền người đàn ông kia bảo T đi theo thành cầu về hướng huyện Tam N, tỉnh Phú Thọ khoảng 20m sẽ thấy một bao thuốc lá để trên thành cầu, bên trong có ma túy, bị cáo đi theo hướng người đàn ông đó bảo và thấy trên thành cầu có một vỏ bao thuốc lá bên trong có một gói nilon có 03 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy Ketamine, bị cáo cất gói ma túy vào túi quần rồi đi xe khách về phòng trọ của mình, đến khoảng 14 giờ 30 ngày 09/3/2020 bị cáo đang ở trong phòng trọ thì bị cơ quan chức năng kiểm tra, phát hiện và bắt giữ.

Về số ma túy của bị cáo có tổng khối lượng gồm 1,04 gam MDMA và 0,57 gam Ketamine, căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ – CP, ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì khối lượng 02 chất ma túy của bị cáo thuộc trường hợp theo quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 31/CT - VKS, ngày 06/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố: Bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T từ 12 đến 15 tháng tù giam.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư do Công an tỉnh Sơn La phát hành bên trong có vỏ phong bì niêm phong cũ + chất bột màu hồng và các tinh thể dạng đá màu trắng thuộc mẫu giám định ký hiệu T, T1 có khối lượng T = 0,09 gam, T1 = 0,40 gam; 01 phong bì thư do Bưu chính Việt Nam phát hành bên trong có 01 phong bì niêm phong khi bắt quả tang + 02 gói ni lon màu trắng đựng chất ma túy.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc phong bì thư của Công an huyện Phù Yên bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám, trong máy có 01 sim Viettel số 0484.129.999, máy đã cũ qua sử dụng.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Bá T nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 09/3/2020, Nguyễn Bá T đã có hành vi cất giấu trái phép 1,04 gam MDMA và 0,57 gam Ketamine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tiểu khu 1, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội cũng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;
- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 09/3/2020 tại khu vực Tiểu khu 1 thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên đối với Nguyễn Bá T cùng vật chứng thu giữ là 02 gói chứa chất ma túy và 01 chiếc điện thoại di động
- Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 469, ngày 12/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La;
- Các biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của anh Ngô Đức C, sinh năm 1970, trú tại tiểu khu X thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Đối với khối lượng chất ma túy của bị cáo là 1,04 gam MDMA và 0,57 gam Ketamine, căn cứ vào Nghị định số 19/2018/NĐ – CP, ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy

tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 như sau: Tại khoản 2, điều 5 của nghị định 19/2018/NĐ – CP, ngày 02/02/2018 quy định:

“2. Trường hợp các chất ma túy đều có khối lượng hoặc thể tích dưới mức tối thiểu đối với từng chất đó theo quy định tại khoản 2 của một trong các Điều 249, 250, 252 của Bộ luật Hình sự năm 2015, trong đó có ít nhất một chất ma túy có khối lượng hoặc thể tích thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 của một trong các điều này; hoặc trường hợp các chất ma túy đều có khối lượng hoặc thể tích dưới mức tối thiểu đối với từng chất đó theo quy định tại khoản 2 Điều 248 hoặc khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì xác định tổng khối lượng hoặc thể tích các chất ma túy theo trình tự như sau:

a) Tính tỷ lệ phần trăm về khối lượng hoặc thể tích của từng chất ma túy so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 của một trong các Điều 248, 249, 250, 251, 252 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Sau đó cộng tỷ lệ phần trăm về khối lượng hoặc thể tích của từng chất ma túy lại với nhau để xác định tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng hoặc thể tích của các chất ma túy.

b) Căn cứ vào tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng hoặc thể tích của các chất ma túy đã được xác định tại điểm a khoản này để xác định tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại khoản nào của một trong các Điều 248, 249, 250, 251, 252 của Bộ luật Hình sự năm 2015 theo nguyên tắc:

Nếu tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng hoặc thể tích của các chất ma túy dưới 100%, thì tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 248 hoặc thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 hoặc thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 250 hoặc thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 hoặc thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 252 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Nếu tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng hoặc thể tích của các chất ma túy từ 100% trở lên, thì cần tiếp tục tính tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng hoặc thể tích của các chất ma túy so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 3 của một trong các Điều 248, 249, 250, 251, 252 của Bộ luật Hình sự năm 2015 theo trình tự quy định tại các điểm a, b khoản 3 Điều này”.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội với tổng khối lượng chất ma túy là 1,04 gam MDMA và 0,57 gam Ketamine, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương, bị cáo là người có đủ nhận thức về hành vi của mình và phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

*Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân tốt.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* bị cáo không có công việc, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Vật chứng vụ án:*

Đối với vật chứng T = 0,09 gam, T1 = 0,40 gam còn lại là chất ma túy bị pháp luật Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ và 01 phong bì niêm phong khi bắt quả tang + và ni lon gói chất ma túy bắt ngày 09/3/2020, là vật không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám, bên trong có một sim Viettel số 0384.129.999, xác định là tài sản của bị cáo T, bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại và số sim trên để liên lạc mua ma túy, là công cụ, phương tiện phạm tội, do đó cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6] Đối với người đàn ông tên là Bùi Anh A đã bán ma túy cho T, quá trình điều tra, xác minh xác định Bùi Anh A không có mặt tại địa phương, số điện thoại của đối tượng Bùi Anh A không đăng ký chủ sử dụng, và đối tượng mang ma túy cho bị cáo T, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo không còn căn cứ nào khác do đó không có căn cứ để xử lý đối với

đối tượng Bùi Anh A và người đưa ma túy, buộc bị cáo T phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về số ma túy đã bị thu giữ.

[7] *Về án phí*: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm i khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 09/3/2020).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Về vật chứng vụ án*: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư do Công an tỉnh Sơn La phát hành dán kín niêm phong mặt trước ghi: “Vật chứng vụ Nguyễn Bá T – cất giấu trái phép chất ma túy xảy ra ngày 09/3/2020 tại thị trấn Phù Yên gồm vỏ phong bì niêm phong cũ + chất bột màu hồng và các tinh thể dạng đá màu trắng thuộc mẫu giám định ký hiệu T, T1 có khối lượng T = 0,09 gam, T1 = 0,40 gam”, mặt sau có đầy đủ chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đóng giáp lai; 01 (Một) phong bì thư do Bureau chính Việt Nam phát hành được dán kín niêm phong mặt trước ghi “Vật chứng vụ Nguyễn Bá T – cất giấu trái phép chất ma túy xảy ra ngày 09/3/2020, gồm một phong bì niêm phong khi bắt quả tang + 02 gói ni lon màu trắng đựng chất ma túy”, mặt sau có đầy đủ chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và 02 hình dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Phù Yên đóng giáp lai

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (Một) chiếc phong bì thư của Công an huyện Phù Yên dán kín niêm phong, bên trong có bên trong có 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám, số IMEL 355691071014007, trong máy có 01 sim Viettel số 0484.129.999, máy cũ đã qua sử dụng. Mặt sau có đầy đủ chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và 02 hình dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Phù Yên đóng giáp lai.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 40/BB – GNVC, ngày 08/5/2020 giữa Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La).*

*Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Nguyễn Bá T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Về quyền kháng cáo:* áp dụng điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Bá T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/6/2020)/.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên (2);
- Công an huyện Phù Yên;
- THAHS;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Lương Anh**